

# MÁY BƠM BÊ TÔNG CÓ ĐỊNH DẠNG XE KÉO (TRAILER CONCRETE PUMP)



## THÔNG SỐ KỸ THUẬT CHÍNH MÁY BƠM BÊ TÔNG CÓ ĐỊNH DẠNG XE KÉO SỬ DỤNG NHIÊN LIỆU DIESEL

		Model	HBT70A 1818RS	HBT70C 1818RS	HBT80A 1816RS	HBT80C 1816RS	HBT100A 1813RS
<b>Thông số kỹ thuật</b>							
Năng suất bơm bê tông lý thuyết (m <sup>3</sup> /h)	Áp suất cao-năng suất thấp		43	43	49	49	61
	Áp suất thấp-năng suất cao		74	74	86	86	97
Áp suất bê tông lý thuyết (MPa)	Áp suất cao-năng suất thấp		18.5	18.5	16.1	16.1	12.8
	Áp suất thấp-năng suất cao		10.3	10.3	8.7	8.7	7.6
Kiểu van			Chữ S	Chữ S	Chữ S	Chữ S	Chữ S
Động cơ chính(Kw)	Model		BF6M1013	C1621Z	BF6M1013	C1621Z	BF6M1013
	Công suất		181	156	181	156	181
Tốc độ quay định mức (v/ph)			2300				
Xy lanh bơm bê tông: Đường kính x hành trình tối đa(mm)			200x1800	200x1800	200x1800	200x1800	200x1800
Hệ thống thủy lực			Kiểu mở	Kiểu mở	Kiểu mở	Kiểu mở	Kiểu mở
Dung tích bể (L)			780				
Chiều cao nạp bê tông (mm)			1400				
Dung tích bình dầu thủy lực (L)			540				
Kích cỡ cốt liệu tối đa (mm)	Đ. kính ống dẫn bê tông (mm)	Φ150	50				
		Φ125	40				
Kích thước bao: Dài x Rộng x Cao (mm)			6300 x2100 x 2700	6300 x2100 x 2950	6300 x2100 x 2700	6300 x2100 x 2950	6300 x2100 x 2700
Trọng lượng (Kg)			6700	7000	6700	7000	6700

Model			HBT100C	HBT100A	HBT100C	HBT80A	HBT80C
Thông số kỹ thuật			1813RS	1818RS	1818RS	1821RS	1821RS
Năng suất bơm bê tông lý thuyết (m <sup>3</sup> /h)	Áp suất cao-năng suất thấp		61	58	58	51	51
	Áp suất thấp- năng suất cao		97	98	98	81	81
Áp suất bê tông lý thuyết (MPa)	Áp suất cao-năng suất thấp		12.8	18.5	18.5	21.1	21.1
	Áp suất thấp- năng suất cao		7.6	10.3	10.3	12.8	12.8
Kiểu van			Chữ S	Chữ S	Chữ S	Chữ S	Chữ S
Động cơ chính (Kw)	Model		C1621Z	BF6M1013	C1621Z	BF6M1013	C1621Z
	Công suất		156	181	187	181	187
Tốc độ quay định mức (v/ph)			2300				
Xy lanh bơm bê tông: Đường kính x hành trình tối đa (mm)			200x1800	200x1800	200x1800	200x1800	200x1800
Hệ thống thủy lực			Kiểu mở	Kiểu mở	Kiểu mở	Kiểu mở	Kiểu mở
Dung tích phễu (L)			780				
Chiều cao nạp bê tông (mm)			1400				
Dung tích bình dầu thủy lực (L)			540				
Kích cỡ cốt liệu tối đa (mm)	Đ. kính ống dẫn bê tông (mm)	Φ150	50				
		Φ125	40				
Kích thước bao: Dài x Rộng x Cao (mm)			6300 x 2100 x 2950	6300 x 2100 x 2700	6300 x 2100 x 2950	6300 x 2100 x 2700	6300 x 2100 x 2950
Trọng lượng (Kg)			7000	6800	7100	6860	7160



➤ Hệ thống lọc dầu thủy lực	Sử dụng hệ thống lọc dầu đặc biệt gồm 3 lõi lọc riêng biệt cho phép dầu thủy lực luôn được giữ sạch sẽ tương đương tiêu chuẩn NAS- 8, góp phần làm tăng tính ổn định và tăng tuổi thọ của các thiết bị thủy lực.
➤ Hệ thống làm mát dầu thủy lực	Quạt làm mát vận hành bằng thủy lực, linh kiện nhập khẩu, cho phép dầu thủy lực luôn ở nhiệt độ thấp (dưới 65°C) góp phần làm tăng tính ổn định và tăng tuổi thọ của các thiết bị thủy lực.
➤ Hệ thống điện điều khiển	Hầu hết linh kiện nhập từ các nhãn hiệu nổi tiếng như Mitsubishi/Omron (Nhật)
➤ Hệ thống vi xử lý lập trình lô-gic PLC	Mitsubishi (Nhật) , điều khiển tự động
➤ Hệ thống chuyển mạch, đổi hành trình bơm	Các linh kiện điện tử của các nhãn hiệu hàng đầu thế giới như cảm biến hành trình, các thiết bị chuyển mạch khác của Mitsubishi (Nhật), Omron (Nhật)....
➤ Xy lanh bơm bê tông	Làm bằng thép đặc biệt, chịu lực siêu cao, chịu mòn tốt nhất, bề mặt mạ Crôm-cao theo công nghệ mạ hiện đại, độ dày lớn cho phép tăng tuổi thọ xy lanh <b><u>gấp 2-3 lần</u></b> so với các xy lanh bê tông truyền thống khác.
➤ Pít tông bơm bê tông	Vật liệu mới Polyurethan (độ bền và chịu mòn <b><u>gấp 2-3 lần</u></b> so với loại vật liệu thông dụng) Kết cấu mới với đầu thép cho phép giảm thiểu hiện tượng vỡ pít tông do đá chém Kết cấu 2 môi gạt cho phép bôi trơn tự động luôn làm sạch nòng xy lanh và giảm mòn.
➤ Hệ thống van phân phối bê tông	Van – S phân phối dẫn động bằng xy lanh lực thủy lực mạnh Sử dụng vật liệu chống mòn đặc biệt có tuổi thọ cao hơn nhiều so với vật liệu chống mòn truyền thống. <b><u>Đặc điểm nổi bật:</u></b> Biên dạng và kết cấu van được thiết kế tối ưu bằng vi tính cho phép trở lực bơm thấp nhất, tuổi thọ van cực cao, chi phí bảo trì sửa chữa thấp (giá phụ tùng rẻ, ít hư hao), chi phí bơm cho 1 mét khối bê tông thấp.
➤ Hệ thống chuyển đổi nhanh chế độ bơm	Bơm được trang bị hệ thống chuyển đổi nhanh chế độ bơm vận hành bằng thủy lực : (bơm nhanh – áp lực thấp) ↔ (bơm chậm – áp lực cao) Gọn, hiệu suất cao: làm cho hệ thống thủy lực không cần dùng quá nhiều đường ống dẫn như các loại máy bơm thông thường khác, do đó hạn chế tối đa tổn hao áp lực trên đường ống.
➤ Hệ thống trộn bê tông trong phễu trộn	Trục trộn được truyền động bằng mô tơ thủy lực mạnh (Eaton-Mỹ). Phễu trộn lớn dung tích đến 780 lít cho phép nhận được nhiều bê tông hơn, sử dụng tiện lợi hơn.